

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 110/2020/HSST

Ngày: 13/8/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Liên

Bà: Nguyễn Thị Thanh Xuân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2020/HSST, ngày 23 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hồng T**, tên gọi khác: T Th; Sinh ngày 12/02/1992 tại xã H, huyện C, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện C, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo thiên chúa; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1957 và con bà: Lê Thị T, sinh năm 1959; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1956. Vắng mặt

+ Anh Mai Văn B, sinh năm 1983. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/5/2020, Nguyễn Hồng T gọi điện cho một người đàn ông tên P (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) và hỏi “Bạn có hồng không?”, Phán trả lời “Có” thì T nói tiếp “Giá bao nhiêu tiền một chục?”, P trả lời “lấy nhiều thì giá năm mươi”. T hỏi tiếp “Tao có 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) thì được mấy viên?” P trả lời “Một triệu ba trăm nghìn đồng thì được hai mươi bốn viên”. T đồng ý. P hẹn T xuống cầu Ph để giao tiền và lấy ma túy. Sau

đó T điều khiển xe máy nhãn hiệu REMEX, biển kiểm soát 37P2 - 4667 xuống điểm hẹn. Khi đến nơi T thấy P đứng một mình bên kia cầu Ph nên đi lại chỗ P và lấy tiền đưa cho P. P cầm tiền rồi đưa cho T một gói nilon màu đen bên trong có chứa 24 viên ma túy. T cầm lấy số ma túy trên tay trái rồi đi về. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi T đi đến địa phận Khối N, xã H, huyện C thì bị lực lượng Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 – Bộ tư lệnh cảnh sát biển phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên tay trái của T 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 24 viên nén màu hồng, nghi là ma túy

Tại Bản kết luận giám định số 686/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 22/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng hình tròn, trên mỗi viên đều in chìm chữ “WY” thu giữ của Nguyễn Hồng T gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 2,4 gam (Hai phẩy bốn gam).

** Việc thu giữ và xử lý vật chứng:*

- 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa vật chứng còn lại thu giữ của Nguyễn Hồng T.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng
- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu REMEX, biển kiểm soát 37P2-4667. Qua xác minh chiếc xe trên là của anh Mai Văn B, sinh năm 1983, trú tại xóm BH, xã H, huyện C, Nghệ An. Chiếc xe này đã cũ và hư hỏng nhiều nên anh B đã bán lại cho một người thu mua phế liệu.

Cáo trạng số 113/CT-VKS-DC, ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T mức án từ 27 đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa vật chứng ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của Nguyễn Hồng T.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu REMEX, biển kiểm soát 37P2-4667. Thu giữ của Nguyễn Hồng T. Bị cáo không tranh luận gì.

Bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hồng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/5/2020, Nguyễn Hồng T gọi điện cho một người đàn ông tên P (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) và đề mua ma túy với số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi hẹn nhau ở cầu Ph để giao hàng thì T điều khiển xe máy nhãn hiệu REMEX, biển kiểm soát 37P2 - 4667 xuống điểm hẹn. Sau khi cầm tiền, P đưa cho T một gói nilon màu đen bên trong có chứa 24 viên ma túy. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi T đi đến địa phận KN, xã H, huyện C thì bị lực lượng Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 – Bộ tư lệnh cảnh sát biển phát hiện, bắt quả tang. Kết luận giám định số ma túy thu giữ từ bị cáo T là dạng ma túy Methamphetamine có khối lượng là 2,4 gam. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của BLHS năm 201. Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo về điều khoản, và tội danh như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người nghiện ma túy, bất chấp sự nghiêm cấm của luật pháp để thực hiện hành vi phạm tội miễn sao có lợi và nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[4] Về việc đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, gia đình có bố Nguyễn Hồng Thái có công với Cách mạng được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì, như vậy cần áp dụng tình

tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Trong quá trình điều tra, bị cáo khai đã mua ma túy của người đàn ông tên Phán, tuy nhiên người này không rõ tên tuổi, địa chỉ ở đâu nên không có căn cứ để điều tra xử lý. Kiến nghị với cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng nêu trên để xử lý theo quy định theo pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa vật chứng ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của Nguyễn Hồng T.

Đối với vật chứng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu REMEX, biển kiểm soát 37P2-4667 thu giữ của Nguyễn Hồng T không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo đúng quy định của pháp luật

[8] - Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] - Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T (Tên gọi khác: T Th) 24 (Hai bốn) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/5/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong có chứa vật chứng ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của Nguyễn Hồng T. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu REMEX, biển kiểm soát 37P2-4667. Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo phiếu nhập kho số NK00105 ngày 24/7/2020.

Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Nguyễn Hồng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người TGT;
- VKS huyện C;
- VKS tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự h.C;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm

